

PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO TP.VINH
TRƯỜNG THCS LÊ LỢI

KẾ HOẠCH CHIẾN LƯỢC
GIAI ĐOẠN 2015 – 2020 TẦM NHÌN 2025



VINH - 2015

Vinh, ngày 25 tháng 3 năm 2015

KẾ HOẠCH CHIẾN LƯỢC **GIAI ĐOẠN 2015 – 2020 TẦM NHÌN 2025**

GIỚI THIỆU

Trường THCS Lê Lợi, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An được thành lập theo quyết định số 276/QĐ - UB ngày 10/6/1983 của Chủ tịch UBND thành phố Vinh.

Địa chỉ: số 79 Chu Văn An, khối 6 phường Lê Lợi, thành phố Vinh.

Số điện thoại: 0383 842579 E-mail: c2leloi.vinh@nghean.edu.vn

Website: <http://www.thcsleloi-vinh.edu.vn>.

Hiệu trưởng: TS. Võ Hoàng Ngọc Số điện thoại: 0983 414749

Trường THCS Lê Lợi thu nhận học sinh của hai phường Lê Lợi và Quán Bàu. Trường đóng trên địa bàn phường trung tâm thành phố, hoạt động sản xuất, dịch vụ đa dạng, có ga Vinh, bến xe Vinh, thành phần dân cư chủ yếu là dân lao động phổ thông.

Từ năm học 1983 – 1984 đến nay, trường THCS Lê Lợi đã trải qua 32 năm xây dựng và trưởng thành. Trường đã từng có nhiều CSTĐ cấp tỉnh, 2 Nhà giáo ưu tú, 1 giáo viên Tổng phụ trách Đội được trao giải Cánh én hồng toàn quốc.

Từ 1992 đến 2014 trường có 1724 học sinh giỏi cấp thành phố, 301 học sinh giỏi cấp tỉnh, 23 học sinh giỏi quốc gia, 2 học sinh có huy chương quốc tế về Mỹ thuật và Âm nhạc, 1 học sinh được dự Đại hội đại biểu cháu ngoan Bác Hồ toàn quốc 2003, 1 học sinh được dự Đại hội thi đua yêu nước toàn quốc năm 2005. Hằng năm trường có 25 - 50 học sinh đỗ vào các trường chuyên THPT.

Trường đã được công nhận Trường đạt chuẩn Quốc gia vào năm 2006, Đơn vị văn hoá xuất sắc năm 2009, Đơn vị đạt tiêu chuẩn kiểm định chất lượng giáo dục mức độ 3 năm 2013 và được Thủ tướng Chính phủ tặng Bằng khen năm 2013. Chất lượng giáo dục toàn diện của nhà trường liên tục nhiều năm gần đây được đánh giá thuộc top 4 trường THCS dẫn đầu thành phố Vinh, có uy tín trong tỉnh.

Trường hiện có diện tích 7800 m², có 20 phòng cao tầng đủ học 2 ca, có khu học chung cao tầng gồm thư viện, phòng thiết bị, các phòng học bộ môn và khu nhà làm việc cho Ban lãnh đạo, bộ phận hành chính. Khuôn viên nhà trường có tường bao quanh, có cây xanh, sân chơi và các công trình vệ sinh, nhà xe đầy đủ. Tuy vậy,

so với quy mô hiện có, tốc độ phát triển và yêu cầu giáo dục hiện đại thì diện tích khuôn viên trường đã trở nên chật hẹp, các phòng học, phòng chức năng đã cũ không còn đủ diện tích theo chuẩn mới, trang thiết bị cũng rất cần được đầu tư mua sắm bổ sung thêm.

Môi trường địa bàn phường trung tâm thành phố hoạt động kinh tế dịch vụ đa dạng dễ phát sinh tệ nạn, luôn có nguy cơ mất an ninh, ảnh hưởng xấu đến chất lượng giáo dục. Yêu cầu đào tạo thế hệ mới năng động sáng tạo để đáp ứng yêu cầu hội nhập đòi hỏi phải quyết liệt đổi mới phương pháp dạy học, giáo dục. Rất cần phải xây dựng Kế hoạch chiến lược phát triển nhà trường giai đoạn 2015-2020, tầm nhìn 2025 nhằm xác định rõ định hướng, mục tiêu chiến lược và các giải pháp chủ yếu trong quá trình vận động và phát triển, là cơ sở quan trọng cho các giải pháp, các quyết sách của Hội đồng trường, hoạt động của Ban giám hiệu cũng như toàn thể cán bộ, giáo viên, công nhân viên và học sinh nhà trường.

Xây dựng kế hoạch chiến lược nhà trường 2015 - 2020, tầm nhìn 2025 là thiết thực triển khai thực hiện Nghị quyết 29 của Ban chấp hành trung ương Đảng khoá XI về Đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo nhằm nâng cao chất lượng giáo dục, góp phần xây dựng Thành phố Vinh phát triển theo kịp yêu cầu phát triển kinh tế, xã hội của đất nước, hội nhập với các nước khu vực và thế giới.

I. TÌNH HÌNH NHÀ TRƯỜNG

1. Điểm mạnh

- Trường có quy mô lớn, năm học 2014-2015 trường có 33 lớp, 1340 học sinh, là trường lớn nhất thành phố Vinh. Học sinh chủ yếu là con em nhân dân lao động phổ thông nhưng hiếu học, gia đình sẵn sàng đầu tư cho con cái học hành.

- Liên tục các năm gần đây, trường có chất lượng giáo dục toàn diện tốp 8 của thành phố, có thành tích học sinh giỏi các cấp, có số lượng học sinh thi đậu vào trường THPT chuyên tốp 4 của thành phố, của tỉnh, có uy tín, có sức thu hút học sinh.

Năm học	2012-2013	2013-2014
Xếp loại hạnh kiểm	Tốt 84% Khá 14% TB 2,3% Yếu 0,2%	Tốt 86% Khá 13% TB 1,4% Yếu 0,1%
Xếp loại học lực	Giỏi 21% Khá 46% TB 28% Y+K 5%	Giỏi 21% Khá 48% TB 27% Y+K 4%
Tốt nghiệp lớp 9	96,1%	96,6%

Năm học	2012-2013	2013-2014
Giáo dục thể, mỹ	100% đạt yêu cầu	100% đạt yêu cầu
Giáo dục nghề phổ thông	98% có bằng nghề	97% có bằng nghề
HSG văn hoá cấp huyện	23 em (xếp thứ 3)	33 em (xếp thứ 2)
HSG văn hoá cấp tỉnh	7 + 4 (IOE)	6 + 3 (IOE)
HSG cấp quốc gia	5 (Mỹ thuật)	3 (IOE)+2 (GTMM)
HS đậu THPT chuyên	43 em	57 em
HSG TDTT cấp huyện	12 em	34 em
Vị thứ đội tuyển TDTT	Giải Nhất giải bóng rổ cấp thành phố	Thứ 3 toàn đoàn HKPD cấp thành phố

- Trường có đội ngũ CBGVNV đông và mạnh. Đội ngũ cán bộ giáo viên nhân viên hiện có 71 người trong đó có: 1 Tiến sĩ, 5 Thạc sĩ, 63 Đại học, 2 Trung cấp (nhân viên hành chính). Trong đó có hơn 20 giáo viên giỏi cấp huyện, 16 giáo viên giỏi cấp tỉnh, 19 giáo viên từng có sáng kiến kinh nghiệm bậc 4 của Sở GD&ĐT. Cán bộ quản lý nhà trường có 3 người đều là Tiến sĩ, Thạc sĩ, Trung cấp LLCT, có tinh thần trách nhiệm cao, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, được sự tin nhiệm của tập thể sư phạm. Lãnh đạo nhà trường, các đoàn thể và tập thể cán bộ, giáo viên đoàn kết, có quyết tâm cao trong việc xây dựng cơ sở vật chất trường lớp, nâng cao chất lượng giáo dục.

- Trang thiết bị phục vụ dạy học, giáo dục vào loại nhiều nhất thành phố. Thư viện có hơn 5000 đầu sách đủ các chủng loại, quản lý bằng máy vi tính, có phòng đọc riêng cho giáo viên, học sinh. Có 1 phòng thiết bị, 7 phòng học bộ môn: Vật lý; Hoá-Sinh; Công nghệ; Tin học (40 máy vi tính); Ngoại ngữ (2 phòng hoàn chỉnh 40 máy vi tính); Âm nhạc và 3 phòng dạy bài giảng điện tử. Có khu nhà làm việc 2 tầng đủ các phòng làm việc cho Ban lãnh đạo, bộ phận hành chính, phòng họp, phòng y tế, bảo vệ. Trường có website riêng để đăng tải các thông tin và hỗ trợ dạy học thường xuyên, có 2 đường Internet cáp quang, có 12 máy vi tính nối mạng, 5 máy in cho các phòng làm việc khác. Hệ thống điện, nước máy, nước lọc, công trình vệ sinh phục vụ sinh hoạt của giáo viên, học sinh đáp ứng yêu cầu thường xuyên.

- Lãnh đạo đảng và chính quyền địa phương rất quan tâm phát triển giáo dục.

- Trường có hệ thống song ngữ Tiếng Pháp, có quan hệ thường xuyên với Trung tâm Pháp ngữ Nghệ An, được sự quan tâm lui tới thường niên của lãnh đạo Hội hữu nghị Pháp-Việt tỉnh Côtes d'Acmor và các tình nguyện viên Cộng hoà Pháp.

2. Điểm hạn chế:

- Tỷ lệ con em nhân dân lao động phổ thông khá cao, phần lớn các gia đình lo bươn chải kiếm sống, điều kiện đầu tư, chăm sóc cho con em học tập có hạn, chất lượng văn hoá đại trà khó vươn lên được tốp 5 trường dẫn đầu thành phố.

- Diện tích trường 7800 m², chưa đủ chuẩn quốc gia, hình dạng khó bố trí hợp lý các công trình. Cổng trường nhỏ và sâu. Sân trường chật hẹp, sân giáo dục thể chất không đủ diện tích, chưa có khu nhà giáo dục thể chất. Trường hiện có 20 phòng học chỉ vừa đủ học 2 ca, không có phòng bồi dưỡng, phụ đạo. Việc học 2 ca khó tổ chức các sinh hoạt chung của hội đồng và các sinh hoạt tập thể học sinh. Các phòng học xây dựng đã gần 30 năm, xuống cấp, diện tích hẹp không đủ để tổ chức dạy học theo phương pháp mới. Các phòng bộ môn cũng không đủ diện tích cần thiết theo chuẩn 2011. Hệ thống thiết bị thí nghiệm cũng đã xuống cấp cần được thay thế, bổ sung.

- Môi trường địa bàn phường trung tâm thành phố có bến xe, ga tàu, hoạt động kinh doanh dịch vụ đa dạng dễ phát sinh tệ nạn, tác động xấu đến việc hình thành nhân cách học sinh.

- Một bộ phận giáo viên lớn tuổi khả năng tiếp cận ứng dụng công nghệ thông tin hạn chế. Trường vẫn chưa được giao quyền tự chủ tuyển dụng giáo viên.

- Ngân sách trang cấp luôn trong tình trạng không đủ chi hoạt động thường xuyên.

3. Thời cơ

- Yêu cầu giữ danh hiệu Trường đạt chuẩn quốc gia và Đơn vị đạt chuẩn kiểm định chất lượng giáo dục buộc phải gấp rút đầu tư xây dựng lại trường theo chuẩn mới.

- Từ năm học 2015-2016 trường phải thực hiện thí điểm một số lớp theo mô hình trường học kiểu mới (VNEN) rồi lan toả dần đòi hỏi phải gấp rút xây dựng mới CSVC và đào tạo, bồi dưỡng, thay thế giáo viên mới có thể đáp ứng được yêu cầu.

- Năm 2012, trường đã được UBND tỉnh phê duyệt quy hoạch mới đủ diện tích, hình dạng vuông vắn, dự kiến vị trí bố trí các khối công trình khoa học, hợp lý.

- Địa phương có quyết tâm cao thực hiện quy hoạch mới cho trường, đã có lộ trình thực hiện xây dựng trường mới đến năm 2025, đã nỗ lực thực hiện các khâu để giải phóng mặt bằng theo quy hoạch mới trong năm 2015, đã có chủ trương đầu tư xây dựng cho trường nhà học 3 tầng vào năm 2016-2017.

- Trường đang được học sinh và phụ huynh học sinh trong khu vực tín nhiệm cao.

- Kinh tế có thể phục hồi trong vài năm tới thuận lợi cho đầu tư xây dựng.

4. Thách thức

- Trong khoảng 2015-2022 sĩ số học sinh tiếp tục tăng, phường Quán Bàu chưa có trường THCS riêng, áp lực về số lớp, sĩ số sẽ tăng lên đáng kể.

- Sự đa dạng hoá về loại hình lớp học (lớp thường, lớp VNEN), ngoại ngữ (Tiếng Pháp song ngữ, Tiếng Anh chương trình mới, chương trình cũ, ngoại ngữ 2) sẽ gây khó khăn cho công tác quản lý, bố trí thực hiện chuyên môn.

- Trong khoảng 2016-2022 một thế hệ cán bộ quản lý, giáo viên giỏi và giàu kinh nghiệm của trường sẽ nghỉ hưu. Năng lực lớp trẻ kế cận còn có khoảng cách khá xa so với yêu cầu dạy học, giáo dục, quản lý, có thể tạo khoảng trống về chất lượng đội ngũ.

- Các trường THCS trong thành phố hầu hết đã học 1 ca, đang nỗ lực phát triển và nâng cao chất lượng giáo dục, đặc biệt là các trường trọng điểm.

- Xã hội, cha mẹ học sinh và xu thế hội nhập đòi hỏi ngày càng cao về chất lượng giáo dục, về tính dân chủ, công khai, về ngoại ngữ, tin học và việc mở rộng các quan hệ quốc tế của nhà trường.

5. Xác định các vấn đề ưu tiên

- Thực hiện tốt chương trình giảng dạy, giáo dục để duy trì chất lượng đại trà, thành tích mũi nhọn, giữ vị thế trường tốp đầu thành phố.

- Thực hiện nghị quyết 29 của BCH TƯ Đảng khoá XI về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo: Tiếp tục thực hiện đổi mới phương pháp dạy học, giáo dục theo chỉ đạo của Bộ GD-ĐT. Đẩy mạnh công tác hướng nghiệp, phân luồng hướng tới mục tiêu 2020 có 15%, đến 2025 có 30% học sinh tốt nghiệp THCS chuyển hướng đi học trung học nghề. Lần lượt chuyển đổi sang dạy Tiếng Anh chương trình mới. Triển khai thí điểm mô hình trường học kiểu mới (VNEN) từ 2015. Tìm hiểu và thực hiện chương trình, sách giáo khoa mới từ 2018 đến 2022.

- Tham mưu tuyển dụng, chú ý đúng mức việc bồi dưỡng đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên kế cận đủ số lượng, có chất lượng kịp thay thế đội ngũ đến tuổi nghỉ hưu.

- Tham mưu, đôn đốc địa phương xây dựng trường mới theo quy hoạch 2012 theo chuẩn quốc gia tại Thông tư 47 của Bộ GD-ĐT, phân đầu đến 2015 xong giải phóng mặt bằng, đến 2017 thêm 12 phòng học mới, 2020 xong hệ thống 28 phòng học mới, 2023 xong khu hiệu bộ mới, 2025 xong toàn bộ trường theo quy hoạch.

II. TÂM NHÌN, SỨ MỆNH, NHIỆM VỤ VÀ CÁC GIÁ TRỊ

1. Tâm nhìn:

Là một trong các trường tốp đầu của thành phố về chất lượng giáo dục, có cơ sở vật chất đạt chuẩn quốc gia, có trang thiết bị hiện đại, có quan hệ quốc tế, là nơi mà phụ huynh tin tưởng lựa chọn để gửi gắm con em mình vào học tập và rèn luyện, nơi mà giáo viên được yên tâm công hiến sáng tạo cho sự nghiệp giáo dục.

2. Sứ mệnh:

Tạo điều kiện cho mỗi học sinh phát triển toàn diện nhân cách, phát huy tư duy sáng tạo, hình thành được kiến thức cơ bản và kỹ năng cần thiết làm nền tảng để trở thành người lao động tốt trong thế giới hội nhập, thành thành viên có trách nhiệm với gia đình, thành công dân có trách nhiệm với đất nước, một bộ phận học sinh sẽ trở thành tài sản quý của đất nước trong tương lai.

3. Nhiệm vụ:

- Thực hiện giáo dục đại trà toàn diện, thực chất, đạt tỉ lệ chuẩn quốc gia, có vị thứ cao trong bảng xếp hạng của thành phố, của tỉnh. Phát hiện bồi dưỡng học sinh giỏi tất cả các mặt, tạo nền tảng tham gia thi vào các trường THPT chuyên, tạo nguồn chính cho lớp chuyên Pháp trường THPT Phan Bội Châu

- Xây dựng đội ngũ CBGVNV đủ về số lượng, cân đối về lĩnh vực, trình độ đào tạo đạt và hầu hết vượt chuẩn, có trách nhiệm cao với công việc, có tâm với học trò, chuyên tâm với sự nghiệp giáo dục, có nghiệp vụ giáo dục và dạy học vững vàng, nhiều GV là cốt cán chuyên môn của ngành.

- Xây dựng CSVC đạt chuẩn quốc gia, thiết bị dạy học, giáo dục đầy đủ, hiện đại.

- Xây dựng một môi trường giáo dục an toàn, kỷ cương, thân thiện, sáng tạo.

- Duy trì, phát triển quan hệ quốc tế góp phần nâng cao chất lượng giáo dục.

4. Hệ thống giá trị cơ bản của nhà trường:

Môi trường sư phạm và chất lượng giáo dục

- Trường an toàn, sạch, đẹp

- Trang thiết bị đầy đủ, hiện đại

- Được quan tâm, chăm sóc

- Được giáo dục toàn diện

- Được phát huy sáng tạo

- Được giao lưu quốc tế, du học

- Đạo đức tốt, nhiều học sinh giỏi

- Được hướng nghiệp hợp lý

Truyền thông đội ngũ

- Trách nhiệm, tận tâm, nhân ái
- Đoàn kết, hợp tác và chia sẻ
- Tự trọng và Trung thực
- Tôn trọng và Lịch thiệp
- Giỏi nhiều hoạt động giáo dục
- Nhiều giáo viên dạy giỏi

III. MỤC TIÊU, CHỈ TIÊU VÀ PHƯƠNG CHÂM HÀNH ĐỘNG

1. Mục tiêu

Duy trì vị thế là một trong các trường tốp đầu thành phố, có thứ hạng cao trong toàn tỉnh về quy mô, về chất lượng giáo dục đại trà, thành tích học sinh giỏi, kết quả thi vào THPT, vào trường chuyên. Chuyển đổi các hoạt động dạy học, giáo dục của nhà trường theo định hướng phát triển năng lực học sinh, mô hình trường học kiểu mới, sẽ có 15% - 30% học sinh đi học trung cấp nghề sau tốt nghiệp lớp 9. Xây dựng đội ngũ CBGVNV đủ về số lượng, cân đối về lĩnh vực, trình độ vượt chuẩn, có đạo đức tốt, có nghiệp vụ vững vàng, nhiều GV là cốt cán chuyên môn của ngành. Xây dựng xong CSVC trường theo quy hoạch năm 2012 đạt chuẩn quốc gia năm 2011, sắm đủ thiết bị dạy học, giáo dục hiện đại. Duy trì hệ thống Tiếng Pháp song ngữ, phát triển thêm quan hệ quốc tế. Duy trì Đơn vị văn hóa, Tập thể lao động xuất sắc, phần đấu có danh hiệu cao của Nhà nước.

2. Chỉ tiêu

2.1. Quy mô, hệ thống

+ Quy mô: 33-44 lớp với tổng sĩ số dao động 1340-1850 học sinh. (Có THCS Quán Bàu thì 2020 quy mô sẽ còn 28 lớp với khoảng 1250 học sinh)

+ Hệ thống lớp: Đủ 4 khối lớp 6,7,8,9. Trong đó:

- Duy trì Tiếng Pháp song ngữ 4-5 lớp.
- Chuyển đổi Tiếng Anh chương trình mới đến 2018 hoàn tất.
- Chuyển đổi các lớp theo mô hình trường học kiểu mới (VNEN) hoàn tất 2025.

2.2. Chất lượng giáo dục

+ Chất lượng giáo dục đạo đức, văn hóa đại trà: Duy trì các chỉ số:

- Hạnh kiểm: Tốt >80% ; TB < 2,5%; Yếu < 0,5%
- Học lực : Giỏi >17% ; Khá > 48% ; TB < 30% ; Yếu kém < 5%
- Bỏ học < 0,3%; Lưu ban < 1,5%.
- Tốt nghiệp lớp 9 đạt 96%. Tốt nghiệp song ngữ Tiếng Pháp 100%.
- Khảo sát chất lượng đại trà và điểm thi vào THPT xếp tốp 10 thành phố.

- + Chất lượng giáo dục thể chất, thẩm mỹ, hướng nghiệp đại trà: Duy trì chỉ số:
- Giáo dục thể chất, thẩm mỹ 100% đạt yêu cầu.
- Tốt nghiệp nghề 98%. Có 10% tiến tới 30% hết lớp 9 đi học TC, CD nghề.
- + Thành tích bồi dưỡng học sinh giỏi, tạo nguồn trường chuyên THPT: Duy trì
- HSG văn hoá, âm nhạc, mỹ thuật cấp thành phố 25-30 em, cấp tỉnh 8-10 em, cấp quốc gia 1-2 em/năm. Thành tích HSG văn hoá xếp top 5 của thành phố.
- Học sinh vào các trường chuyên, lớp chuyên THPT 30 - 35 em/năm.
- Học sinh giỏi TDTT cấp thành phố 10-15 em/năm, cấp tỉnh 1-2 em.
- Đội tuyển TDTT, HKPD, thi văn nghệ có thứ hạng 1- 6 thành phố.
- + Phần đầu nhiều học sinh được du học nước ngoài (Pháp và các nước khác)

2.3. Đội ngũ cán bộ, giáo viên.

- + Đội ngũ cán bộ quản lý: Phần đầu duy trì các chỉ số sau:
- Đủ 3/3 định biên, cân đối lĩnh vực chuyên môn tự nhiên, xã hội.
- Trình độ: Đại học trở lên, có Thạc sĩ. Trung cấp LLCT trở lên. Đã học QLGD.
- Năng lực: 100% Xuất sắc và Khá. 100% Hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên.
- + Đội ngũ giáo viên: Bồi dưỡng, thay thế để bảo đảm các chỉ số sau:
- Đủ 100% định biên, cân đối các bộ môn theo tỉ lệ giờ dạy của chương trình.
- Trình độ: 100% Đại học trở lên, 10 – 15% Thạc sĩ. 100% GV Tiếng Anh B2.
- Năng lực: Xuất sắc 30%, Khá trở lên 80%, Yếu 0%.
- GVDG, GVCNG cấp huyện trở lên sau 2002 chiếm tỉ lệ 45%
- GVDG, GVCNG cấp tỉnh trở lên sau 2002 chiếm tỉ lệ 15%
- SKKN hàng năm có 30-40 bản, 12 - 17 bản bậc 3, 1-3 bản bậc 4.
- + Đội ngũ nhân viên: Xin bổ sung để đảm bảo các chỉ số sau:
- Đủ 100% định biên, đủ nhân viên các lĩnh vực hành chính.
- Trình độ: Diện biên chế: Trung cấp trở lên, có Đại học.
- Năng lực: 100% Xuất sắc và Khá. Hoàn thành nhiệm vụ trở lên.
- + Danh hiệu cá nhân hàng năm: Duy trì các chỉ số sau:
- LĐTT 95% trở lên; CSTĐ cấp cơ sở: 12-14; CSTĐ cấp tỉnh: 1-2; Có khen cao.

2.4. Cơ sở vật chất, thiết bị

- + Cơ sở vật chất:
- Diện tích: Tổng thể: 8138m² Các công trình: 2015m² Sân chơi: 4082m²
 Cây xanh, vườn hoa: 1248m² Sân thể dục: 775m²

- Khu nhà học: 2 khối nhà 3 tầng gồm 28 phòng học, diện tích 63m²/phòng.
- Khu học chung: 1 khối nhà 3 tầng gồm 9 phòng học bộ môn (Vật lý, Hoá học, Sinh học, Công nghệ, Tin học, Ngoại ngữ (2p), Âm nhạc, Mỹ thuật), 1 phòng thiết bị, 1 phòng thư viện, 2 phòng đọc. 1 nhà đa năng giáo dục thể chất và tổ chức lễ hội.

- Khu hành chính: 1 hội trường, 7 phòng làm việc (Ban giám hiệu (3), Tài vụ, Y tế, Công đoàn, Đoàn - Đội), 4 phòng sinh hoạt tổ chuyên môn, gara để xe giáo viên, gara để xe học sinh.

* Trong mỗi khu nhà đều có WC cho học sinh, giáo viên đáp ứng đủ nhu cầu.

+ Thiết bị, thư viện:

- Các phòng học có máy tính kết nối mạng Internet và màn hình.
- Thiết bị dạy học chung: đầy đủ thí nghiệm biểu diễn, tranh ảnh, mô hình, ...
- Phòng học bộ môn Vật lý: thí nghiệm khảo sát thực hành đủ 4 học sinh/bộ.
- Phòng học bộ môn Hoá học: thí nghiệm khảo sát thực hành đủ 4 học sinh/bộ.
- Phòng học bộ môn Sinh học: thí nghiệm khảo sát thực hành đủ 4 học sinh/bộ.
- Phòng học bộ môn Công nghệ: dụng cụ thực hành đủ 4 học sinh/bộ.
- Phòng học bộ môn Tin học: 40 máy vi tính mạng LAN, 1 màn tivi, 1 máy chiếu
- Phòng học Ngoại ngữ đa năng: 40 máy tính mạng LAN, 1 máy chiếu
- Phòng học Ngoại ngữ chuyên dụng: mạng hội thoại 48 bộ, 1 máy chiếu
- Phòng học bộ môn Âm nhạc: 5 đàn Organ; 10 đàn Ghi- ta; Phách, song loan; Bộ đĩa DVD dân ca 3 miền và dân ca các dân tộc Việt Nam; Một số nhạc cụ dân tộc.
- Phòng học bộ môn Mỹ thuật: 20 giá vẽ; Bộ tác phẩm hội họa Việt Nam, nước ngoài; Bộ tranh dân gian Việt Nam; Bộ Tượng và Chân dung làm mẫu vẽ.

- Thư viện đạt chuẩn tiên tiến, có thư viện điện tử, quản lý bằng máy vi tính: 1 kho sách, 2 phòng đọc; Có 50 bộ sách giáo khoa cho học sinh nghèo mượn; Sách nghiệp vụ, sách tham khảo giáo viên đủ các môn đạt 3 bản/loại; Sách tham khảo học sinh đủ các môn đạt 5 bản/loại và có tổng số đạt 4 cuốn/học sinh.

- Thiết bị thông tin liên lạc, truyền thông: 2 điện thoại bàn; Hòa mạng Internet 100%; Có website trường hoạt động thường xuyên, hiệu quả.

+ Cảnh quan môi trường: Xây dựng môi trường sư phạm : “ Xanh - Sạch - Đẹp”
Cây xanh phủ bóng mát sân trường theo quy hoạch. Bồn cây cảnh bố trí hợp lý.

3. Phương châm hành động

Xác định đúng mục tiêu, nâng cao tinh thần trách nhiệm, giữ gìn khối đoàn kết, phát huy sức sáng tạo của đội ngũ cán bộ, giáo viên, tận dụng tối đa cơ chế của nhà nước, sự hỗ trợ của phường, của thành phố, huy động mọi nguồn lực xã hội, quan hệ quốc tế đã có để xây dựng, phát triển và nâng cao vị thế nhà trường, hoàn thành tốt nhiệm vụ chính trị, nâng cao đời sống cán bộ, giáo viên.

IV. CHƯƠNG TRÌNH HÀNH ĐỘNG

1. Triển khai chương trình mới và tiếp tục đổi mới phương pháp giáo dục

1.1. Triển khai chương trình Tiếng Anh mới (chương trình dự án) lần lượt các khối lớp 6,7,8,9 từ 2014 đến 2018. Nghiên cứu, chuẩn bị, đề xuất mở hệ lớp song ngữ Tiếng Anh khi hội đủ các điều kiện cần thiết. Có thể đón nhận thí điểm thực hiện chương trình THCS mới của Bộ GD-ĐT từ năm 2018.

1.2. Tiếp tục vận dụng các PPDH tích cực: dạy học giải quyết vấn đề, dạy học kiến tạo, dạy học theo nhóm, sử dụng bản đồ tư duy trong dạy học, dạy - tự học qua mạng Internet, ... Tăng cường thực hành vận dụng giải quyết các vấn đề thực tiễn qua hệ thống bài tập, tổ chức hoạt động ngoại khóa, câu lạc bộ, các cuộc thi tự nguyện trên internet, các cuộc thi sáng tạo khoa học kỹ thuật, thi viết, vẽ, sáng tác, biểu diễn văn nghệ. Đổi mới kiểm tra đánh giá theo định hướng phát triển năng lực học sinh.

1.3. Triển khai thí điểm mô hình trường học kiểu mới (VNEN) từ năm 2015 lần lượt các khối lớp và mở rộng dần số lượng các lớp phù hợp với điều kiện CSVC.

* Phụ trách chính: Hiệu trưởng, Phó hiệu trưởng chuyên môn và các tổ trưởng chuyên môn.

2. Nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện

2.1. Tiếp tục thực hiện nghiêm túc, có chất lượng chương trình chính khóa. Tổ chức dạy thêm đại trà tại trường theo nhu cầu học sinh thiết thực, hiệu quả. Tổ chức ôn tập, tự ôn tập để hoàn thiện vững chắc các kiến thức, kỹ năng. Thi cử nghiêm túc. Phần đầu đạt kết quả cao trong các đợt khảo sát chất lượng, thi vào THPT.

2.2. Tiếp tục phát hiện, bồi dưỡng học sinh giỏi có hệ thống từ lớp 6 đến lớp 9. Kích thích hứng thú học tập bộ môn, đam mê sáng tạo khoa học, nỗ lực đạt thành tích cao trong các kì thi học sinh giỏi các bộ môn văn hóa, thi vào trường chuyên.

2.3. Tiếp tục tổ chức thực hiện tốt các hoạt động giáo dục đạo đức đã có. Xây dựng chương trình giáo dục các kỹ năng sống phù hợp với yêu cầu của xã hội hiện nay và đa dạng hóa các hình thức tổ chức thực hiện.

2.4. Tiếp tục thực hiện tốt chương trình giáo dục thể chất, thẩm mỹ. Tổ chức các cuộc thi cấp trường cho học sinh bộc lộ năng khiếu thể thao, âm nhạc, hội họa.

Phát hiện, bồi dưỡng, tạo điều kiện cho học sinh phát triển năng khiếu, đạt được thành tích cao trong các cuộc thi thể thao, âm nhạc, hội họa.

2.5. Đẩy mạnh giáo dục nghề, hướng nghiệp, phân luồng học sinh sau THCS với các chương trình: Tổ chức học các nghề phổ thông cho bậc THCS; Giới thiệu các nghề trong xã hội; Giới thiệu và cho học sinh tự tìm hiểu các nghề địa phương; Tổ chức cho học sinh tìm hiểu yêu cầu của các nghề và khả năng đáp ứng nghề của bản thân; Tổ chức cho học sinh và phụ huynh tham quan các cơ sở đào tạo nghề trên địa bàn; Tổ chức hội nghị định hướng - tư vấn - đăng ký học nghề sau tốt nghiệp THCS.

* Phụ trách chính: Phó hiệu trưởng chuyên môn, Phó hiệu trưởng các hoạt động giáo dục, các tổ trưởng chuyên môn và Tổng phụ trách Đội.

3. Nâng cao chất lượng đội ngũ

3.1. Chủ động tham mưu thành phố bố trí giáo viên, nhân viên đủ biên chế, đúng chuyên môn, có trình độ đại học trở lên, có năng lực, phẩm chất tốt. Đề xuất xử lý, kiên quyết bố trí chuyển đổi công tác giáo viên, nhân viên không đạt yêu cầu.

3.2. Tổ chức cho giáo viên học tập đầy đủ các chuyên đề chuyên môn của ngành, tự thực hiện tốt chương trình BDTX, sinh hoạt tổ nhóm đủ định kỳ, thiết thực.

3.3. Động viên, tạo điều kiện cho giáo viên tham gia thi GVDG, GVCNG các cấp, viết SKKN, báo cáo kết quả nghiên cứu, kết quả sáng tạo thiết bị dạy học.

3.4. Đôn đốc, tạo điều kiện cho giáo viên Tiếng Anh, Tiếng Pháp học và thi đạt trình độ chuẩn B2 châu Âu.

3.5. Giới thiệu, tập huấn, giao nhiệm vụ, tạo điều kiện cho tất cả giáo viên tham gia hoạt động giáo dục các kỹ năng sống cho học sinh.

* Phụ trách chính: Phó hiệu trưởng chuyên môn, Hiệu trưởng, Chủ tịch Công đoàn và các tổ trưởng chuyên môn.

4. Xây dựng CSVC và mua sắm thiết bị mới đạt chuẩn

4.1. Tham mưu UBND phường Lê Lợi thiết kế các khối công trình nhà trường theo quy hoạch 2012 đúng chuẩn mới. Đôn đốc tìm nguồn vốn, tạo điều kiện triển khai, tham gia giám sát thực hiện xây dựng cơ bản các khối công trình. Định hướng 2016-2017 có thêm khối nhà học 3 tầng gồm 12 phòng học, 2018-2020 có 28 phòng học mới và đến 2023-2025 hoàn tất xây dựng trường mới đạt chuẩn Thông tư 47.

4.2. Tham mưu, đôn đốc UBND phường Quán Bàu triển khai đề án xây dựng trường THCS Quán Bàu với định hướng 2017 có trường và tách trường.

4.3. Chủ động xây dựng kế hoạch tổng thể mua sắm thiết bị mới theo chuẩn của Bộ GD-ĐT, đủ số lượng các phòng bộ môn dự kiến của trường mới. Hằng năm có kế hoạch sắm bổ sung đủ các thiết bị hiện có đáp ứng yêu cầu dạy học, giáo dục.

* Phụ trách chính: Hiệu trưởng và Phó hiệu trưởng CSVC

5. Huy động các nguồn lực xã hội và hợp tác quốc tế

5.1. Tiếp tục thực hiện cuộc vận động đóng góp xây dựng CSVC nhà trường tạo nguồn chính đáp ứng nhu cầu tu sửa CSVC, bổ sung thiết bị hằng năm và mua sắm thiết bị đồng bộ cho các phòng học bộ môn xây dựng mới.

5.2. Liên hệ phối hợp, tận dụng sự giúp đỡ của các cơ quan chức năng địa phương, các đơn vị sự nghiệp, doanh nghiệp trên địa bàn để bảo đảm an ninh, vệ sinh, hỗ trợ tổ chức các hoạt động giáo dục, ...

5.3. Tận dụng sự giúp đỡ của các tình nguyện viên Tiếng Pháp, chủ động tham gia hoạt động đối ngoại nhân dân, mở rộng quan hệ kết nghĩa với các trường trung học quốc tế để hỗ trợ dạy học song ngữ, tạo điều kiện tiếp cận du học Cộng hòa Pháp và các nước trong khu vực.

* Phụ trách chính: Hiệu trưởng và Ban đại diện CMHS

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN KẾ HOẠCH

1. Phổ biến kế hoạch chiến lược:

Kế hoạch chiến lược được trình Phòng GD-ĐT phê duyệt, được báo cáo với cấp ủy, chính quyền địa phương, được phổ biến rộng rãi tới toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên nhà trường, phụ huynh, học sinh và các tổ chức cá nhân có liên quan, quan tâm đến nhà trường.

2. Tổ chức thực hiện:

- Thành lập Ban chỉ đạo thực hiện kế hoạch chiến lược gồm Ban giám hiệu, Chủ tịch Công đoàn, Bí thư đoàn thanh niên, Tổng phụ trách Đội và các Tổ trưởng chuyên môn do Hiệu trưởng làm Trưởng Ban. Ban chỉ đạo thực hiện kế hoạch chiến lược chịu trách nhiệm chỉ đạo triển khai kế hoạch chiến lược, điều chỉnh kế hoạch chiến lược sau từng giai đoạn sát với tình hình thực tế. Ban chỉ đạo phân công người phụ trách chính, thành viên hỗ trợ tổ chức thực hiện các chương trình của kế hoạch chiến lược sát với nhiệm vụ thường xuyên của từng cán bộ.

- Ban chỉ đạo cụ thể hóa Kế hoạch chiến lược thành Lộ trình thực hiện của cả giai đoạn, cụ thể hóa lộ trình thành các nội dung thực hiện trong Kế hoạch thực hiện nhiệm vụ từng năm học của nhà trường.

- Từng năm học, theo phân công, các thành viên có trách nhiệm tham mưu, chỉ đạo triển khai, kiểm tra, báo cáo với Trưởng Ban tình hình thực hiện. Kết thúc mỗi năm học, kết hợp tổng kết cuối năm, Ban chỉ đạo tiến hành rà soát, rút kinh nghiệm, điều chỉnh kế hoạch, lên kế hoạch triển khai tiếp cho phù hợp tình hình thực tế.

3. Lộ trình thực hiện kế hoạch chiến lược:

+ Giai đoạn 1: Từ năm 2015 - 2017

- Chương trình mới Tiếng Anh toàn bộ, VNEN khối 6,7

- Giải phóng mặt bằng, xây nhà 3 tầng 12 phòng học, có 32 phòng học.
- Sắm mới thiết bị đồng bộ các phòng học bộ môn Vật lý, Hóa học, Sinh học, Âm nhạc, Mỹ thuật, Công nghệ.
- + Giai đoạn 2: Từ năm 2018 - 2020
 - Thí điểm chương trình, SGK mới xong khối 6,7, VNEN khối 8,9
 - Xây thêm 18 phòng học mới (học 1 ca nếu 2017 có trường THCS Quán Bàu)
- + Giai đoạn 3: Từ năm 2021 - 2023
 - Thí điểm chương trình, SGK mới xong khối 8,9, VNEN đại trà
 - Xây xong nhà học chung gồm 9 phòng học bộ môn và thư viện.
 - Sửa chữa nâng cấp xong khu hiệu bộ.
- + Giai đoạn 4: Từ năm 2023 - 2025
 - Triển khai đại trà chương trình, SGK mới
 - Xây xong khu nhà giáo dục thể chất, hoàn chỉnh CSVC mới toàn trường

4. Phân công trách nhiệm:

4.1. Hiệu trưởng:

- Trình Phòng GD-ĐT phê duyệt. Báo cáo với cấp ủy, chính quyền địa phương.
- Tổ chức phổ biến kế hoạch chiến lược tới tất cả cán bộ, giáo viên, nhân viên, phụ huynh, học sinh nhà trường. Công khai trên website trường và gửi đến lãnh đạo một số cơ quan chức năng liên quan.
- Tổ chức cụ thể hóa và triển khai thực hiện Kế hoạch chiến lược vào Kế hoạch thực hiện nhiệm vụ từng năm học. Tham mưu địa phương thực hiện xây dựng CSVC và hỗ trợ các lĩnh vực có liên quan đến nhà trường.

- Tổ chức kiểm tra, đánh giá, điều chỉnh việc thực hiện kế hoạch từng năm học.

4.2. Các Phó Hiệu trưởng:

- Theo nhiệm vụ được phân công, có trách nhiệm tham mưu, đề xuất giải pháp thực hiện và giúp Hiệu trưởng tổ chức triển khai, chỉ đạo các lĩnh vực.
- Kiểm tra, đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch thuộc lĩnh vực phụ trách.

4.3. Các tổ trưởng chuyên môn:

- Cụ thể hóa kế hoạch trường thành kế hoạch tổ và tổ chức thực hiện.
- Kiểm tra, đánh giá việc thực hiện của giáo viên, việc hoàn thành kế hoạch tổ.

4.4. Chủ tịch Công đoàn, Bí thư Đoàn thanh niên, Tổng phụ trách Đội:

- Theo nhiệm vụ được phân công trong Ban chỉ đạo và vai trò của từng đoàn thể, tham mưu, phối hợp Hiệu trưởng tổ chức triển khai các phần việc có liên quan.

- Kiểm tra, đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch thuộc lĩnh vực phụ trách.

4.5. Cá nhân cán bộ, giáo viên, nhân viên:

- Căn cứ kế hoạch chiến lược, kế hoạch năm học của nhà trường để xây dựng kế hoạch giai đoạn, kế hoạch năm học của cá nhân và thực hiện có chất lượng.

- Góp ý kiến, đề xuất các giải pháp cụ thể thực hiện kế hoạch chiến lược.

4.6. Hội đồng trường :

- Giám sát việc thực hiện kế hoạch chiến lược.

- Thông qua việc điều chỉnh kế hoạch chiến lược từng giai đoạn.

PHÊ DUYỆT CỦA
TRƯỞNG PHÒNG GD-ĐT



Châu Khắc Căn



TS. Võ Hoàng Ngọc